

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Hòa Bình năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 37/KH-UBND, ngày 26 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum về Kế hoạch chuyển đổi số thành phố Kon Tum năm 2023, Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số xã Hòa Bình năm 2023, như sau:

I. MỤC TIÊU.

1. Mục tiêu chung:

- Tập trung vào các hoạt động phát triển, kết nối, chia sẻ, khai thác, phân tích dữ liệu phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số với trọng tâm là: Người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến; Doanh nghiệp được khai thác dữ liệu, dữ liệu mở do cơ quan nhà nước cung cấp để phục vụ sản xuất, kinh doanh; Cơ quan nhà nước sử dụng dữ liệu, đặc biệt là dữ liệu từ máy sản xuất ra theo thời gian thực để hỗ trợ ra quyết định, giảm thiểu hoạt động báo cáo thủ công giữa các cấp.

- Phân đầu góp phần cải thiện vị trí xếp hạng về chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI) và chỉ số thành phần về hiện đại hóa nền hành chính trong bộ chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể.

2.1. Hạ tầng số:

- 80% dân số đảm bảo điều kiện có điện thoại thông minh.
- 70% hộ gia đình đảm bảo điều kiện có đường Internet cáp quang băng rộng.
- 100% thôn/làng được phủ sóng băng rộng di động.

2.2. Chính quyền số:

- Cấp xã sử dụng văn bản điện tử có chữ ký số, liên thông từ cấp tỉnh đến cấp xã và liên thông với Quốc gia trong các hoạt động quản lý nhà nước (*trừ các văn bản Mật theo quy định*).

- 100% dịch vụ công có đủ điều kiện lên dịch vụ công trực tuyến toàn trình và tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Trên 50% dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ.

- 15% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.

- 100% báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện trực tuyến.

- Hệ thống thông tin được xác định cấp độ; triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ.

- Từ 50% trở lên hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

2.2.1. Kinh tế số:

- Tỷ trọng kinh tế số đóng góp trên 5% GRDP toàn tỉnh;

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 3%;
- Tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt trên 3%;
- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt trên 50%;
- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%;
- Tỷ lệ nhân lực lao động kinh tế số trong lực lượng lao động đạt trên 0,5%.

2.2.2. Xã hội số:

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 30%;
- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác đạt 30%;
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt trên 15%;
- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt trên 30%;
- Tỷ lệ hộ gia đình được phủ mạng Internet băng rộng cáp quang đạt 70%.
- Trên 99,7 % thôn/làng được phủ sóng băng rộng di động.
- Tỷ lệ người dân kết nối mạng được bảo vệ ở mức cơ bản đạt trên 30%;
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt trên 20%;
- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 85%;
- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở đạt 30%.
- Tỷ trọng thanh toán học phí không dùng tiền mặt: 50%
- Tỷ trọng thanh toán viện phí không dùng tiền mặt: 7%.

II. NHIỆM VỤ (*Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo*).

III. GIẢI PHÁP.

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp:

- Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả chuyên mục “Chuyển đổi số” trên Trang thông tin điện tử xã.

- Tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức và người dân tham gia kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia trên Zalo.

- Tuyên truyền, phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương như: Cẩm nang chuyển đổi số tại địa chỉ: <https://dx.mic.gov.vn>; bài học, kinh nghiệm chuyển đổi số tại địa chỉ: <https://t63.mic.gov.vn>; danh sách các bài toán chuyển đổi số tại địa chỉ: <https://c63.mic.gov.vn>.

- Phổ biến, hướng dẫn để người dân biết cách sử dụng dịch vụ công trực tuyến; biết mua, bán các sản phẩm, dịch vụ qua mạng; biết thanh toán không dùng tiền mặt; biết sử dụng các dịch vụ số thiết yếu phục vụ cuộc sống (*y tế, giáo dục, liên lạc, đi lại, du lịch, đọc sách, giải trí,...*); biết áp dụng các giải pháp an toàn, bảo mật thông tin cơ bản để tự bảo vệ mình và bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

- Phối hợp với các doanh nghiệp nền tảng số trong việc tuyên truyền, phổ biến, tập huấn kỹ năng số cho người dân thông qua việc sử dụng nền tảng số.

- Ứng dụng nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp (Smartbot) phục vụ giải đáp thông tin, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, phòng chống dịch bệnh, các cơ chế, chính sách có liên quan,...

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Tiếp tục triển khai đặt hàng, giao nhiệm vụ để doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thành phố và nhân rộng đến cấp xã để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp, hỗ trợ, tạo điều kiện để doanh nghiệp triển khai hạ tầng mạng cáp quang, mạng di động băng rộng 5G, hạ tầng IoT; cung cấp các sản phẩm, dịch vụ như: đô thị thông minh, chữ ký số, mobile money, điện toán đám mây, các ứng dụng, nền tảng phục vụ chuyển đổi số của ngành, lĩnh vực trên địa bàn xã.

- Phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo nhằm tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, quảng bá, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số trên địa bàn xã.

3. Nghiên cứu ứng dụng hiệu quả các công nghệ:

- Triển khai dịch chuyển lên nền tảng điện toán đám mây (ưu tiên hình thức thuê dịch vụ chuyên nghiệp) phục vụ chính quyền số. Ứng dụng các nền tảng số để các cơ quan nhà nước quản lý, điều hành nghiệp vụ chuyên ngành dựa trên dữ liệu, đồng bộ, thông suốt từ trung ương đến địa phương.

- Đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ số vào triển khai chuyển đổi số, nhất là công nghệ chuỗi khối (blockchain), trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (big data), thực tế ảo... trong điều hành, quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

4. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin:

- Phối hợp tham gia các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số.

- Huy động kinh phí hợp pháp khác của các đơn vị thuộc đối tượng tham gia; kinh phí tài trợ từ các tổ chức và cá nhân để phục vụ chuyển đổi số.

- Ưu tiên triển khai hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin, hợp tác công - tư, giao nhiệm vụ, hình thức đặt hàng tùy theo từng nhiệm vụ cụ thể.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế:

- Cử công chức tham gia đào tạo, diễn tập về an toàn thông tin mạng do các đơn vị tổ chức.

- Tham gia học tập, chia sẻ kinh nghiệm với các tổ chức, doanh nghiệp trong chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

IV. KINH PHÍ.

1. Đối với nhiệm vụ của cơ quan nhà nước:

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao trong dự toán của địa phương năm 2023 theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Ưu tiên bố trí tối thiểu 1% tổng chi thường xuyên của từng cấp ngân sách để triển khai thực hiện các hoạt động, chương trình, đề án, nhiệm vụ phục vụ chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh (*trong đó đảm bảo 10% chi phí đầu tư cho an toàn, an ninh mạng*) của đơn vị, cấp mình.

- Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác; sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Các ban, ngành, đoàn thể xã:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao (*tại Phụ lục*), có trách nhiệm xây dựng các chương trình, kế hoạch triển khai các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả nhiệm vụ được giao tại các Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

- Triển khai các nhiệm vụ và giải pháp cải thiện Chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI) theo chỉ đạo tại Văn bản số 3189/UBND-VX, ngày 26/7/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tuyên truyền, hướng dẫn cho cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn xã khai thác, ứng dụng CNTT, gắn kết chặt chẽ CNTT với cải cách hành chính, sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến.

- Định kỳ 6 tháng (10/6) và hằng năm (trước ngày 10/12) báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Đ/c Yên công chức Văn hóa và Thông tin xã) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Phòng Văn hóa - Thông tin thành phố theo đúng thời gian quy định.

2. Công chức Văn hóa và Thông tin xã:

- Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai của các ban, ngành, đoàn thể; chủ động nắm bắt các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của Kế hoạch và phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất phương án giải quyết, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định.

- Phối hợp các ngành triển khai các nội dung số hóa, đào tạo nâng cao năng lực số trong nhà nước và cộng đồng.

- Tổ chức triển khai các công tác tuyên truyền các nội dung và kết quả triển khai Chương trình chuyển đổi số của xã.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về các nội dung và kết quả triển khai Kế hoạch.

- Định kỳ 6 tháng (20/6) và hằng năm (*trước ngày 20/12*) báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố, Phòng Văn hóa - Thông tin thành phố theo đúng thời gian quy định.

3. Công chức Tài chính – Kế toán xã:

- Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí vốn đầu tư phát triển để thực hiện các dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo khả năng cân đối ngân sách và quy định của Luật Đầu tư công.

- Phối hợp công chức Văn hóa và Thông tin xã và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí (*vốn sự nghiệp*) thực hiện kế

hoạch này theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương.

4. Công chức VP-TK xã: Phối hợp công chức Văn hóa và Thông tin xã và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của xã.

5. Đề nghị UBMTTQVN xã và các tổ chức Chính trị-xã hội xã.

Phối hợp đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về các nội dung và kết quả triển khai Kế hoạch.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, yêu cầu các ban, ngành, đoàn thể nghiêm túc thực hiện. Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về công chức Văn hóa và Thông tin xã để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- TT. Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- TT.UBMTTQVN xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Công an xã;
- Các ban, ngành đoàn thể xã;
- BND 9 thôn;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Văn Pháp